

Số: /KH-UBND

Tây Sơn, ngày tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã
giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tây Sơn**

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ TRONG THỜI GIAN QUA

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, sự hướng dẫn, giúp đỡ của Sở Y tế và sự quyết tâm trong chỉ đạo triển khai thực hiện của Đảng ủy, chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của ngành y tế và UBND các xã, thị trấn nên công tác triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia (BTCQG) về y tế xã giai đoạn đến năm 2020 tại các xã, thị trấn đã đạt được những kết quả khá tốt.

Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể các xã, thị trấn đã làm tốt công tác tuyên truyền Nhân dân tích cực tham gia phong trào xây dựng xã đạt BTCQG về y tế gắn với xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao; vận động Nhân dân thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, vệ sinh môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, ...

Phòng Y tế huyện và Trung tâm Y tế huyện đã phối hợp chỉ đạo, giám sát, hướng dẫn cho trạm y tế các xã, thị trấn tổ chức thực hiện duy trì các nội dung hoạt động theo quy định của Bộ tiêu chí.

Trạm y tế các xã, thị trấn đã tích cực, chủ động tham mưu đưa chỉ tiêu thực hiện duy trì BTCQG về y tế xã vào Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND; tham mưu UBND ban hành kế hoạch và chỉ đạo thực hiện; tích cực phối hợp với các ngành, đoàn thể và vận động Nhân dân để tổ chức thực hiện các nội dung của Bộ tiêu chí; nhờ đó công tác y tế ở tuyến xã đã được triển khai thực hiện khá toàn diện, đáp ứng cơ bản các nội dung, yêu cầu của BTCQG về y tế xã.

Từ năm 2016 đến nay, có 15/15 xã, thị trấn đạt và duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã theo BTCQG về y tế xã giai đoạn đến năm 2020.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THEO BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030

Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 quy định các tiêu chí cao hơn so với trước đây và được áp dụng để đánh giá các hoạt động bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân của toàn xã. Mục đích xây dựng xã đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân địa phương. Qua rà soát, đánh giá các nội dung theo Bộ tiêu chí mới thì hầu hết các

xã, thị trấn đều chưa đạt theo Bộ tiêu chí. Do Quyết định số 1300/QĐ-BYT mới ban hành ngày 09/3/2023 nên việc triển khai một số nội dung chưa đạt theo yêu cầu (*điểm cụ thể có phụ lục kèm theo*), cụ thể như sau:

1. Tiêu chí 1

- Hầu hết các xã, thị trấn đã tham mưu thành lập/kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân và các hoạt động đã đi vào nề nếp.

- Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt BTCQG được đưa vào Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã, thị trấn (xã Bình Tân chưa đạt).

- Đã xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe Nhân dân cho địa phương và được UBND xã, thị trấn, Trung tâm Y tế huyện phê duyệt (riêng xã Bình Thành, Tây An chưa đạt), có đầy đủ sổ sách báo cáo, biểu đồ thống kê cập nhật hoạt động của trạm y tế (có 02 xã Tây Bình, Tây Giang chưa đạt)

- Có 01 xã Vĩnh An tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt trên 96% (Đạt 100% - tháng 3/2023); có 06 xã, thị trấn tỷ lệ tham gia BHYT trên 93%: Bình Tường, Tây Phú, Phú Phong, Bình Hòa, Tây An, Bình Tân.

2. Tiêu chí 2

- Các xã chưa đủ chức danh nghề nghiệp cần có tại trạm y tế, cụ thể: Vĩnh An (thiếu nữ hộ sinh), Tây An (thiếu điều dưỡng).

- Còn 03 xã: Bình Hòa, Bình Tân, Tây Vinh: không có bác sĩ làm việc thường xuyên tại trạm y tế đối với xã vùng 2 và vùng 3 (chỉ có bác sĩ 02 ngày/tuần).

- Nhân viên y tế tại trạm y tế (dược và dân số) chưa đào tạo liên tục đủ 24 giờ/năm.

- Hầu hết các xã (trừ xã Tây Xuân) nhân viên y tế thôn bản chưa được đào tạo theo chương trình do Bộ Y tế quy định.

- Hầu hết các xã (trừ 03 xã Vĩnh An, Bình Tân, Bình Thuận) không lưu hồ sơ quyết toán hoàn công đưa vào sử dụng của khối nhà làm việc.

3. Tiêu chí 3

- Diện tích các phòng làm việc tại xã không đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 32/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế (Tây Thuận, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Tường, Bình Nghi, Phú Phong, Bình Thành, Tây An, Tây Vinh, Tây Bình).

- Trạm y tế các xã: Bình Hòa, Bình Thuận, Tây Vinh thiếu bảng tên phòng làm việc hoặc đã hư hỏng.

- Hầu hết các xã nguồn nước sinh hoạt sử dụng tại trạm y tế chưa được làm xét nghiệm các tiêu chí theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước sinh hoạt theo thông tư số 41/2018/TT-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế.

- Hiện tại chỉ có 03 xã: Vĩnh An, Bình Tân, Bình Thuận được xây mới đảm bảo xếp hạng từ cấp III trở lên. Còn 12 xã, thị trấn còn lại công trình chính của trạm y tế chỉ xếp hạng 4.

- Trạm y tế xã: Tây Bình, Tây An thiếu nhà để xe.

4. Tiêu chí 4

- Có 04 xã: Tây Phú, Bình Nghi, Bình Tân, Bình Hòa chỉ có từ 80% - < 100% trang thiết bị tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 28/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ Y tế; có 11 xã, thị trấn: Tây Thuận, Tây Giang, Tây Xuân, Vĩnh An, Bình Tường, Phú Phong, Bình Thuận, Bình Thành, Tây Vinh, Tây Bình, Tây An có dưới 80% trang thiết bị tối thiểu theo quy định.

- Có 09 xã: Vĩnh An, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Bình Hòa, Bình Tân, Tây An, Tây Bình chỉ có từ 80% - < 100% danh mục thuốc theo quy định; có 06 xã, thị trấn: Tây Thuận, Tây Giang, Bình Tường, Phú Phong, Bình Thuận, Tây Vinh có dưới 80% danh mục thuốc theo quy định.

- Toàn bộ 15 xã, thị trấn chưa đủ điều kiện để bảo quản thuốc theo quy định tại Thông tư số 26/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế (thiếu máy điều hòa nhiệt độ và nhiệt, ẩm kế tự ghi).

5. Tiêu chí 5

- Hầu hết 15 trạm y tế đều triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bệnh truyền nhiễm và tiêm chủng. Tuy nhiên công tác thực hiện giám sát dựa vào sự kiện chưa tốt.

- Đối với các biện pháp phòng, chống bệnh không lây nhiễm:

+ Bệnh tăng huyết áp: hầu hết các trạm y tế đã triển khai khám sàng lọc tăng huyết áp nhưng chỉ đạt mức 20 - < 50%, tỷ lệ người tăng huyết áp được quản lý và điều trị tại trạm y tế chỉ đạt mức < 20%.

+ Bệnh đái tháo đường: Hầu hết các trạm y tế chưa tổ chức khám sàng lọc và quản lý điều trị bệnh đái tháo đường.

+ Về quản lý và điều trị bệnh không lây nhiễm khác: Chưa quản lý các bệnh tim mạch, hen phế quản, COPD,...

+ Có 02 xã Tây Thuận, Tây Giang tỷ lệ hộ gia đình trong xã có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch đạt mức < 85%, các xã còn lại đạt mức $\geq 85\%$.

- Có 07 xã, thị trấn: Tây Thuận, Tây Giang, Tây Phú, Vĩnh An, Bình Nghi, Phú Phong, Bình Thành chưa phối hợp với các cơ quan liên quan để kiểm tra các cơ sở thực phẩm trên địa bàn.

- Hầu hết các xã chưa thực hiện đầy đủ các nội dung truyền thông về an toàn thực phẩm cho Nhân dân, phổ biến kiến thức cho các cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố theo quy định.

6. Tiêu chí 6

- Hầu hết các xã, thị trấn thực hiện dịch vụ kỹ thuật chỉ đạt mức 60 - < 70% các dịch vụ kỹ thuật quy định tại trạm y tế.

- Hầu hết các xã, thị trấn đều có vườn thuốc nam nhưng không đủ loại cây thuốc theo phân vùng.

- Xã Bình Nghi tỷ lệ khám chữa bệnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại đạt mức trung bình.

- Hầu hết các xã, thị trấn (trừ xã Bình Tường): Tỷ lệ người dân có sổ khám chữa bệnh điện tử < 50%.

7. Tiêu chí 7

- Hầu hết các xã, thị trấn đều thực hiện tốt tiêu chí này.

- Có 08 xã: Tây Thuận, Tây Giang, Tây Phú, Bình Tường, Bình Nghi, Bình Thuận, Bình Hòa, Tây Bình tỷ lệ trẻ < 1 tuổi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng đạt mức trung bình; riêng thị trấn Phú Phong, xã Tây An đạt mức thấp.

- Xã Vĩnh An tỷ lệ trẻ < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi cao (> 22%).

8. Tiêu chí 8

- Hầu hết các trạm y tế không thực hiện được tầm soát trước sinh và sau sinh.

- Hầu hết các trạm y tế không thực hiện được khám sức khỏe tiền hôn nhân.

- Các xã: Tây Thuận, Tây Phú, Tây Xuân có tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại đạt mức trung bình.

- Có 06 xã, thị trấn: Vĩnh An, Bình Tường, Phú Phong, Bình Hòa, Bình Thành, Tây Bình tỷ lệ sinh con thứ 3 cao. Có 03 xã: Bình Nghi, Bình Thuận, Tây Vinh tỷ lệ sinh con thứ 3 đạt mức trung bình.

- Hầu hết các trạm y tế chưa triển khai tầm soát (sàng lọc) phát hiện thai phụ có nguy cơ cao mắc các bệnh di truyền.

- Hầu hết các trạm y tế chưa triển khai khám sức khỏe trước khi kết hôn và quản lý các đối tượng có nguy cơ cao.

- Xã Tây Thuận thực hiện việc lập hồ sơ và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi chưa đầy đủ.

9. Tiêu chí 9

- Hầu hết các xã, thị trấn đều triển khai tốt công tác TT-GDSK. Tuy nhiên nhiều xã phương tiện TT-GDSK không đầy đủ theo Quyết định 2420/QĐ-BYT ngày 07/7/2010, các tủ, ngăn đựng tài liệu đã xuống cấp, hư hỏng.

10. Tiêu chí 10

- Hầu hết các xã, thị trấn ứng dụng Hồ sơ sức khỏe cá nhân chưa tốt.

- Hầu hết các xã, thị trấn chưa ứng dụng phần mềm KCB từ xa, hiện tại chỉ có xã Tây Phú được triển khai.

III. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Sở Y tế, UBND các cấp trong việc chỉ đạo triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2030.

2. Khó khăn

- Việc phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế chưa theo kịp, đáp ứng được yêu cầu thực tế; còn nhiều trạm y tế chưa đủ về cơ cấu các chức danh chuyên môn; chưa đảm bảo công tác đào tạo liên tục cho cán bộ y tế xã và đào tạo chuyên môn cho đội ngũ y tế thôn.

- Một số trạm y tế cơ sở hạ tầng đã xuống cấp, chưa đảm bảo số phòng chức năng cũng như khối phụ trợ. Nhiều trạm chưa đủ chủng loại trang thiết bị, thuốc và các phương tiện khác phục vụ cho hoạt động khám chữa bệnh.

- Việc triển khai quản lý sức khỏe Nhân dân bằng số sức khỏe điện tử gặp nhiều khó khăn do tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế và cần phải có sự vào cuộc của nhiều ban, ngành đoàn thể để triển khai có hiệu quả.

3. Nguyên nhân

- Chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ đối với công chức, viên chức y tế chưa phù hợp, thu nhập còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần của nhân viên y tế, chưa thu hút nhân lực y tế (đặc biệt là bác sĩ) về công tác tại trạm y tế các xã, thị trấn.

- Danh mục sử dụng thuốc, trang thiết bị y tế tại trạm y tế phải phụ thuộc và điều kiện nhân lực và tình hình thực tế tại địa phương. Nếu cung ứng đảm bảo theo danh mục quy định sẽ dẫn đến một số loại thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế sẽ không được sử dụng dẫn đến lãng phí và hư hỏng do không sử dụng.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN BỘ TIÊU CHÍ QUỐC GIA VỀ Y TẾ XÃ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng, củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế tuyến cơ sở đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực tại trạm y tế các xã, thị trấn đáp ứng Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Huy động sự tham gia của toàn thể xã hội vào công tác xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân, đưa các dịch vụ y tế đến gần dân, đảm bảo mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe ban đầu, từng bước thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống ngay từ tuyến đầu tiên trong hệ thống y tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức quán triệt, triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 đến các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Năm 2023 phấn đấu 15 xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 và duy trì đến năm 2030.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Trung tâm Y tế huyện, các phòng, ban, ngành liên quan, UBND các xã, thị trấn cần tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo đạt các tiêu chí, chỉ tiêu Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

1. Tiêu chí 1

- Các cơ quan, ban, ngành thường xuyên tham mưu UBND huyện chỉ đạo triển khai Kế hoạch thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 của huyện Tây Sơn.

- UBND các xã, thị trấn đưa chỉ tiêu thực hiện vào Nghị quyết, Chương trình, kế hoạch của địa phương và tổ chức triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt kết quả.

- Ban Chỉ đạo, Ban điều hành các cấp tăng cường chỉ đạo, vận động việc thực hiện phát triển người tham gia BHYT trên địa bàn của huyện Tây Sơn. UBND các xã, thị trấn điều tra người tham gia BHYT trên địa bàn, đặc biệt là các đối tượng Bảo hiểm xã hội huyện không quản lý.

- Ngành y tế phối hợp có hiệu quả với các ngành, đoàn thể, nhất là tại các xã, thị trấn trong tổ chức thực hiện các hoạt động y tế tại địa phương; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện các hoạt động y tế tại cộng đồng; lồng ghép việc thực hiện BTCQG về y tế xã trong thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Các trạm y tế tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai công tác y tế trên địa bàn trình cho UBND xã, thị trấn và Trung tâm Y tế huyện phê duyệt. Thực hiện tốt công tác báo cáo thống kê đầy đủ, kịp thời, chính xác; thống kê cập nhật số liệu về tình hình hoạt động bằng bảng biểu theo quy định.

2. Tiêu chí 2, 3

- Phòng Y tế huyện, Trung tâm Y tế huyện tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước có liên quan đến nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các hoạt động khác của y tế xã, thị trấn để đáp ứng với các quy định của Bộ tiêu chí quốc gia.

- Các trạm y tế rà soát, dự trù, tham mưu cho UBND xã, thị trấn và Trung tâm Y tế huyện mua sắm, sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị tại trạm; căn cứ tình hình nhân lực tại đơn vị báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Trung tâm Y tế huyện để có kế hoạch điều động nhân lực phù hợp với chức năng của trạm.

3. Tiêu chí 4

- Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo, hướng dẫn, trang bị cơ sở vật chất cho các trạm y tế thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng thuốc, trang thiết bị đúng theo quy định. Tham mưu, triển khai thực hiện công tác mua sắm, cung ứng thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế cho các trạm y tế thực hiện tốt chức năng chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Các trạm y tế rà soát, xây dựng danh mục thuốc, trang thiết bị phù hợp với nhu cầu tại đơn vị tham mưu cho Trung tâm Y tế huyện. Thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng thuốc, trang thiết bị đúng theo quy định.

4. Tiêu chí 5

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương phối hợp với trạm y tế vận động, tập trung người dân để triển khai công tác sàng lọc tăng huyết áp, đái tháo đường và một số bệnh không lây nhiễm khác ở địa phương.

- Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, hỗ trợ về nhân lực, trang thiết bị cho các trạm triển khai tốt công tác sàng lọc tăng huyết áp, đái tháo đường và một số bệnh không lây nhiễm khác.

- Các trạm y tế thống kê số lượng người người trên 40 tuổi, người có nguy cơ tăng huyết áp, đái tháo đường trên địa bàn; Xây dựng kế hoạch triển khai sàng lọc tăng huyết áp, đái tháo đường và một số bệnh không lây nhiễm khác, trong đó: Tham mưu cho UBND các xã, thị trấn tổ chức, tập trung các đối tượng có nguy cơ, tham mưu cho Trung tâm Y tế huyện hỗ trợ về chuyên môn, nhân lực, các trang thiết bị vật tư phục vụ công tác sàng lọc.

- Trạm y tế tham mưu cho Ban Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường triển khai kiểm tra giám sát an toàn thực phẩm đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác truyền thông về an toàn thực phẩm cho người dân và chủ các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống. Triển khai các biện pháp phòng chống ngộ độc thực phẩm, không để xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã hàng năm. Nếu các vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn do xã quản lý phải điều tra, xử lý kịp thời.

5. Tiêu chí 6

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các ban, ngành, hội đoàn thể tại địa phương cùng với ngành y tế vận động, hướng dẫn người dân trên địa bàn cài đặt App “Sổ sức khỏe điện tử” trên điện thoại thông minh. Cùng với đó sẽ tiến hành điều tra lại tỷ lệ hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch.

- Trung tâm Y tế huyện hướng dẫn các trạm y tế xây dựng lại danh mục kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương; hướng dẫn các trạm y tế trồng, chăm sóc vườn cây thuốc nam theo quy định.

- Các trạm y tế xây dựng lại danh mục kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị; thực hiện tốt công tác sơ cấp cứu, khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền (hoặc kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại); tăng cường công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật tại cộng đồng trên địa bàn.

6. Tiêu chí 7

- Các ban, ngành, hội, đoàn thể tại địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người dân và phối hợp với ngành y tế triển khai tốt công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em.

- Phòng Y tế huyện, Trung tâm Y tế huyện thường xuyên giám sát, hướng dẫn các trạm y tế thực hiện công tác tiêm chủng mở rộng, dinh dưỡng cộng đồng đặc biệt là các địa phương có tỷ lệ tiêm chủng thấp và tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn cao.

- Trạm y tế các xã, thị trấn tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn cho người dân các biện pháp chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ, trẻ em. Hướng dẫn lợi ích của việc khám thai, tiêm phòng uốn ván cho phụ nữ có thai, phụ nữ sinh con được cán bộ y tế đỡ và chăm sóc sau sinh, tiêm chủng vắc xin và dinh dưỡng hợp lý.

7. Tiêu chí 8

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; các ban, ngành, đoàn thể tại địa phương phối hợp với ngành y tế trong công tác rà soát, điều tra, chốt số liệu dân cư trên địa bàn.

- Trung tâm Y tế huyện tăng cường công tác giám sát, hỗ trợ các trạm y tế trong triển khai công tác dân số, đặc biệt là công tác rà soát, điều tra số liệu kịp thời.

- Các trạm y tế xã, thị trấn cần tập trung vào công tác điều tra, chốt số liệu biến động dân cư chính xác kịp thời; Tập trung công tác truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về công tác dân số; Thống kê, chốt đối tượng, triển khai các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; phối hợp với các ban, ngành đoàn thể tổ chức tư vấn sức khỏe tiền hôn nhân cho các cặp sắp kết hôn, triển khai khám sức khỏe cho các đối tượng nguy cơ hoặc có nghi ngờ theo chỉ định của bác sĩ.

8. Tiêu chí 9

- UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các ban, ngành của địa phương phối hợp với các hội, đoàn thể cùng cấp tăng cường công tác tuyên truyền trong cộng đồng.

- Trung tâm Y tế huyện rà soát, sửa chữa, cung ứng cho các trạm y tế phương tiện truyền thông theo quy định để đảm bảo thực hiện tốt công tác truyền thông.

- Trạm y tế rà soát, dự trù cho Trung tâm Y tế huyện cung ứng các phương tiện phục vụ công tác truyền thông tại trạm còn thiếu theo quy định; triển khai tốt công tác truyền thông cho Nhân dân, đặc biệt là phối hợp với các ban, ngành đoàn thể triển khai truyền thông lồng ghép vào hoạt động văn hóa - xã hội tại địa phương, truyền thông cho người dân đến khám, truyền thông trong các trường học...

9. Tiêu chí 10

- Trung tâm Y tế huyện thường xuyên giám sát, hướng dẫn ứng dụng các phần mềm tại trạm y tế để phục vụ công tác khám chữa bệnh, dự phòng, quản lý số liệu và trích xuất báo cáo. Tham mưu Sở Y tế triển khai ứng dụng khám chữa bệnh từ xa cho tất cả các trạm y tế.

- Các trạm y tế xã, thị trấn tăng cường ứng dụng các phần mềm để phục vụ triển khai tốt công tác khám chữa bệnh, dự phòng, quản lý số liệu và trích xuất báo cáo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Hàng năm Phòng Y tế huyện phối hợp với Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch thực hiện và dự toán kinh phí thực hiện, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, trình UBND huyện xem xét, phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế huyện

- Phòng Y tế huyện là cơ quan đầu mối chủ trì, phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 cho các xã, thị trấn.

- Tham mưu cho UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo các xã, thị trấn trong công tác triển khai phân đấu đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

- Tham mưu cho UBND huyện thành lập Hội đồng xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tham mưu cho Sở Y tế tăng cường công tác tập huấn chuyển giao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ y tế tuyến cơ sở đáp ứng Bộ tiêu chí đề ra; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị cho y tế cơ sở.

2. Trung tâm Y tế huyện

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chính của trạm y tế xã, thị trấn, căn cứ kết quả phân vùng theo Quyết định số 1333/QĐ-SYT ngày 05/4/2023 của Sở Y tế về việc phân vùng các xã, phường, thị trấn theo Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Y tế huyện thực hiện phân bổ, điều động, biệt phái,.. biên chế tại trạm y tế và tổ chức tập huấn, đào tạo chuyên môn đảm bảo theo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Y tế huyện tham mưu cho Sở Y tế, UBND huyện đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trạm y tế xã, thị trấn.

- Chỉ đạo trạm y tế các xã, thị trấn triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn theo Quyết định số 1300/QĐ-BYT của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

- Chỉ đạo trạm y tế các xã, thị trấn rà soát cơ sở vật chất và hoạt động chuyên môn để báo cáo UBND xã, thị trấn để đăng ký đề nghị xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

- Tổng hợp danh sách các xã, thị trấn đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã hằng năm, trình UBND huyện phê duyệt danh sách và gửi đăng ký về Sở Y tế theo quy định.

- Phân công cán bộ Trung tâm Y tế huyện về hướng dẫn, triển khai, giám sát trạm y tế các xã, thị trấn thực hiện theo Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

- Tham gia Hội đồng xét công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Cử cán bộ có kinh nghiệm, trình độ chuyên môn tham gia Tổ

thư ký giúp việc cho Hội đồng xét công nhận xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế của huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện của các cơ quan, đơn vị, thẩm định, đề xuất cho UBND huyện kịp thời hỗ trợ kinh phí để đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị vật tư, thuốc hoá chất... phục vụ công tác chuyên môn và phòng, chống dịch bệnh cũng như các hoạt động trong việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

Chủ trì, phối hợp với ngành y tế và các ngành chức năng liên quan xây dựng kế hoạch và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, vai trò, trách nhiệm của các cấp lãnh đạo và người dân trong chăm sóc và bảo vệ sức khỏe Nhân dân.

5. Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao huyện

Phối hợp với ngành y tế xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong toàn huyện về nội dung giáo dục sức khỏe, chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh gắn với thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

6. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

Hướng dẫn các tiêu chuẩn trong xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở trạm y tế theo Thông tư số 32/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế và Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng quy định về cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng và các quy chuẩn kỹ thuật khác trong xây dựng.

7. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Hướng dẫn địa phương trong việc thu gom, xử lý rác thải y tế theo Quyết định số 09/2023/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định hoạt động thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Bình Định.

8. Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương và cấp cơ sở phối hợp với ngành y tế thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

Đẩy mạnh cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã. Vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động chăm sóc sức khỏe, vệ sinh môi trường, đóng góp nguồn lực để thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

9. UBND các xã, thị trấn

- Kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe Nhân dân để chỉ đạo việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030 tại địa phương.

- Có kế hoạch xây dựng, duy tu, bảo dưỡng cơ sở vật chất cho trạm y tế xã, thị trấn đảm bảo các tiêu chí đề ra.

- Trên cơ sở kết quả đánh giá Bộ tiêu chí quốc gia về y tế tại địa phương, UBND cấp xã xây dựng kế hoạch, giải pháp và triển khai thực hiện các hoạt động nhằm thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã gửi về UBND huyện (thông qua Phòng Y tế huyện).

- UBND các xã, thị trấn đăng ký với cơ quan quản lý cấp huyện (Phòng Y tế huyện và Trung tâm Y tế huyện) về việc thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

- Chỉ đạo trạm y tế các xã, thị trấn tự đánh giá việc đạt các tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Thu thập đầy đủ các tài liệu, số liệu, lập hồ sơ để chứng minh cho việc đạt các tiêu chí; sau khi tự đánh giá đã đạt các tiêu chí quốc gia về y tế xã theo quy định, báo cáo UBND xã có công văn kèm hồ sơ có liên quan gửi Phòng Y tế huyện và Trung tâm Y tế huyện đề nghị xét công nhận xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Trung tâm Y tế huyện để hướng dẫn, giải quyết kịp thời.

Đề nghị thủ trưởng các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể và các đơn vị liên quan, chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- BCĐ chăm sóc sức khỏe Nhân dân huyện;
- Phòng Y tế huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Các phòng, ban, ngành, hội đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- TYT các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP, C3;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Mỹ